CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: TVHN-333/DBQG

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THUỶ VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

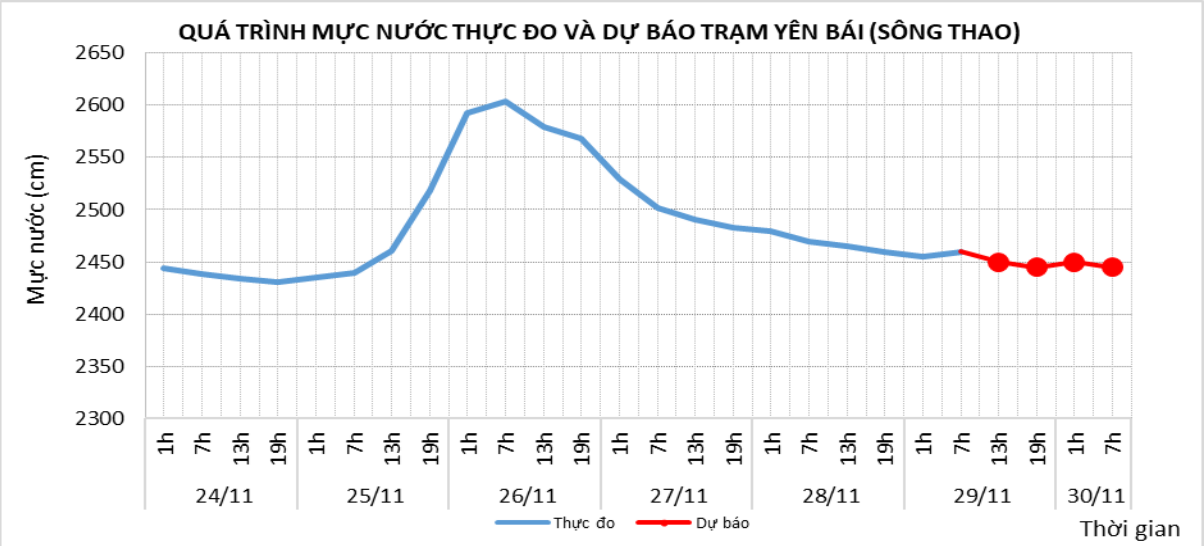
1.1. Sông Thao

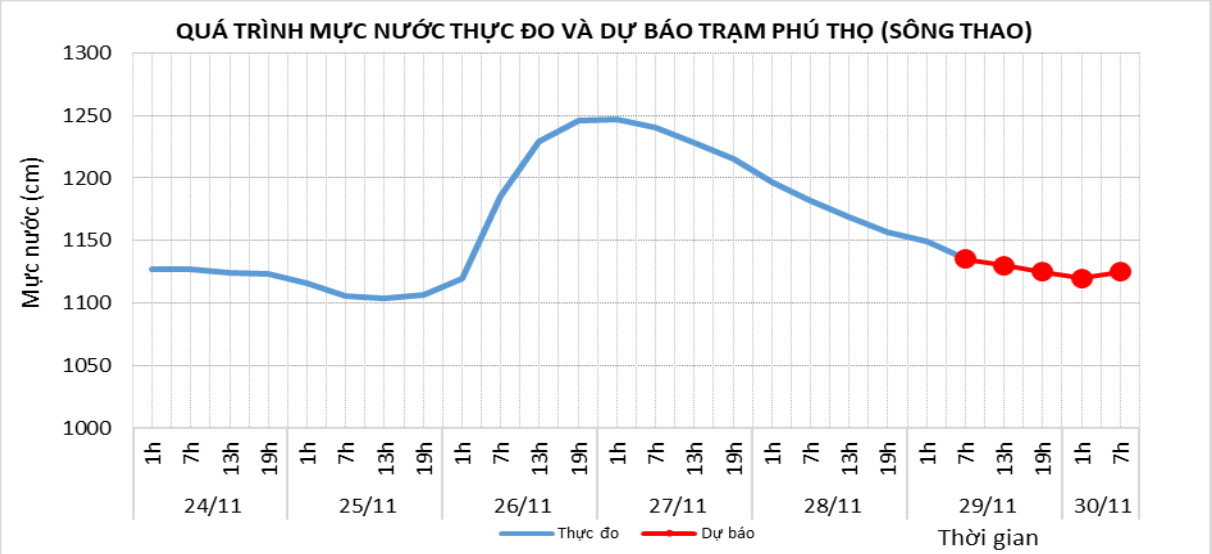
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ sẽ biến đổi chậm.





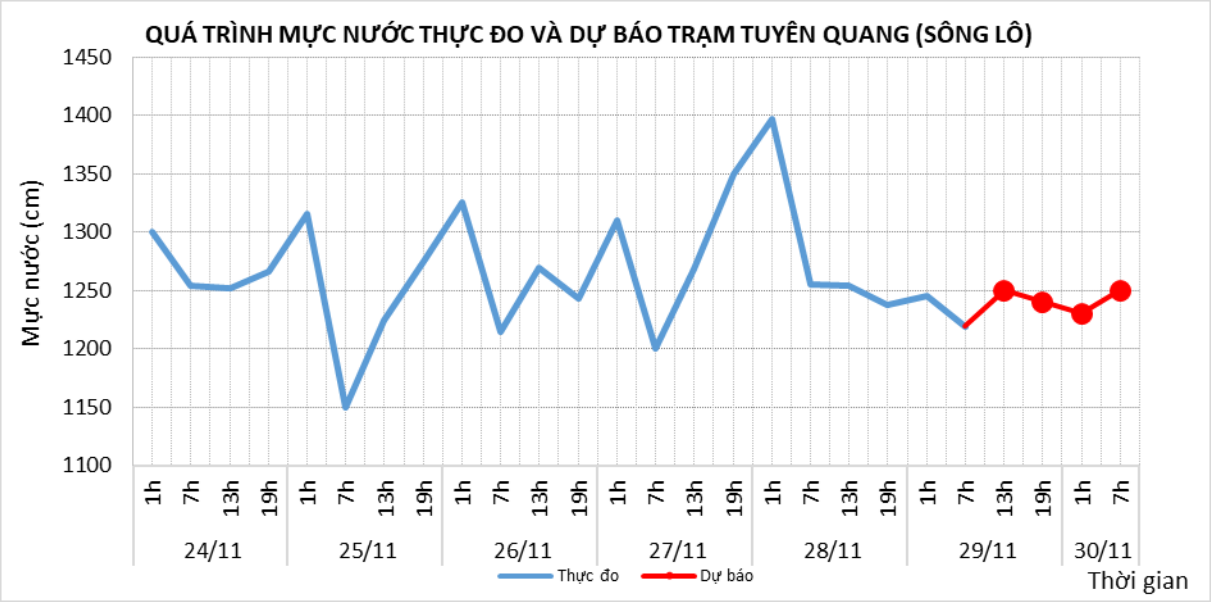
1.2. Sông Lô

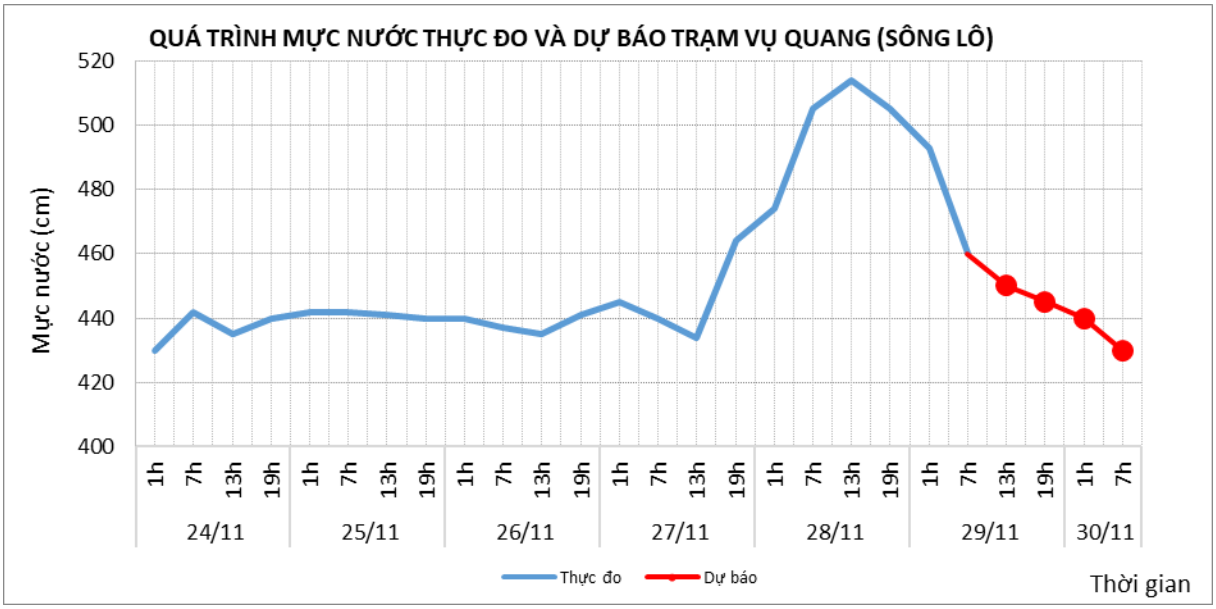
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động theo ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24h tới, mực nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục dao động theo ảnh hưởng điều tiết của thủy điện tuyến trên.





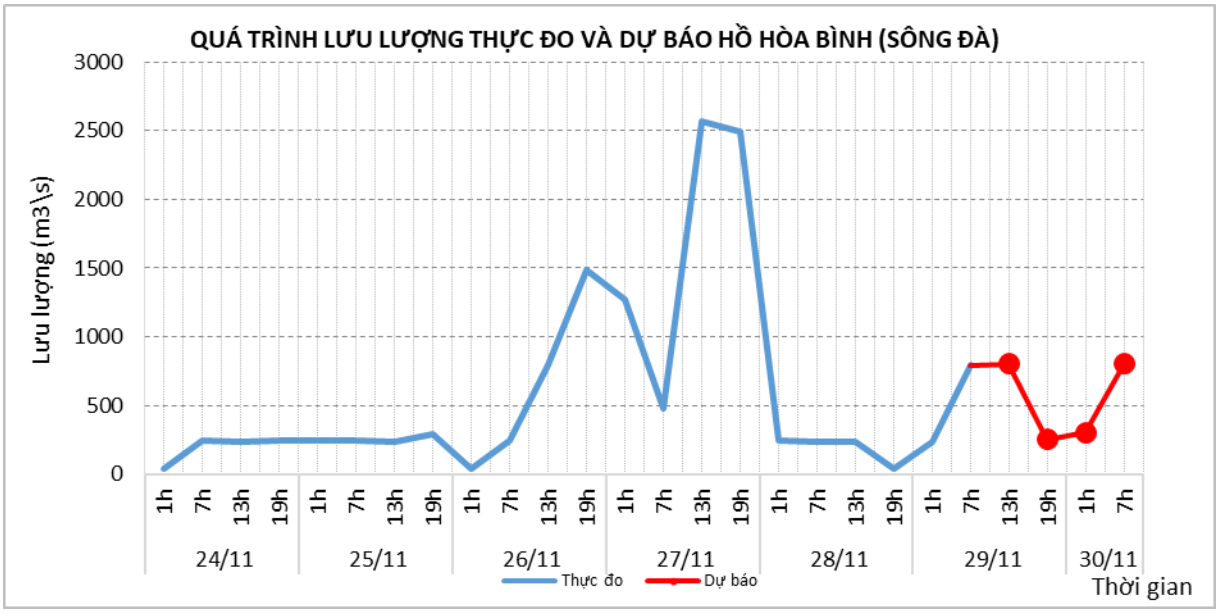
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thuỷ điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thuỷ điện tuyến trên.



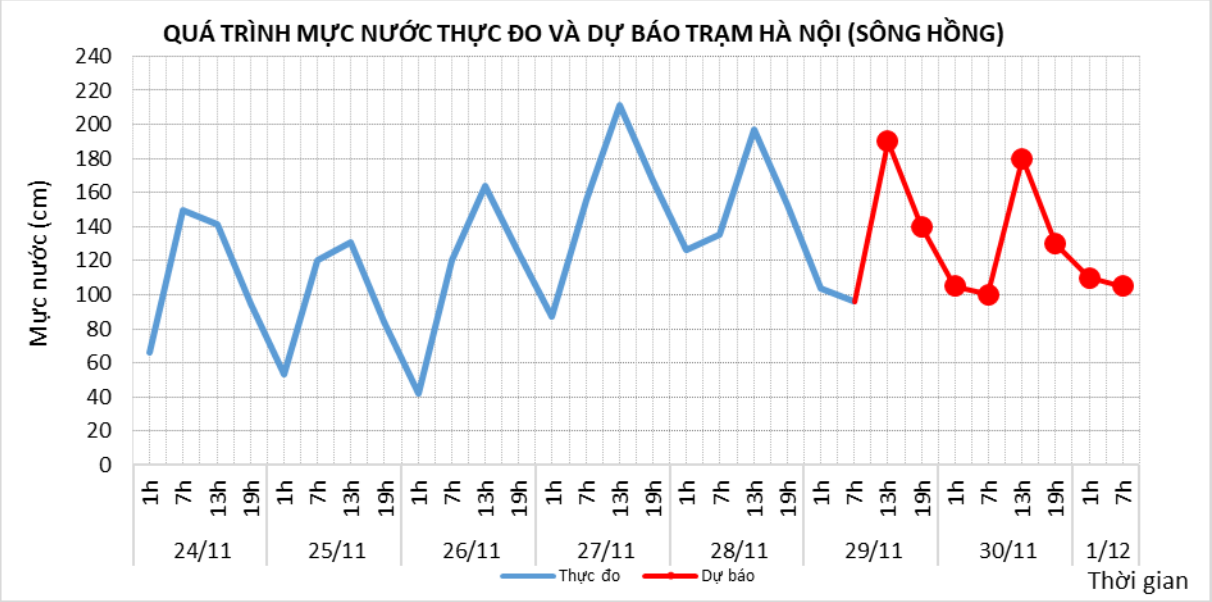
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 48 giờ qua, mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang dao động theo thủy triều và điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 48 giờ tới, mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội tiếp tục dao động theo thủy triều và điều tiết thủy điện tuyến trên.



2. Lưu vực sông Thái Bình

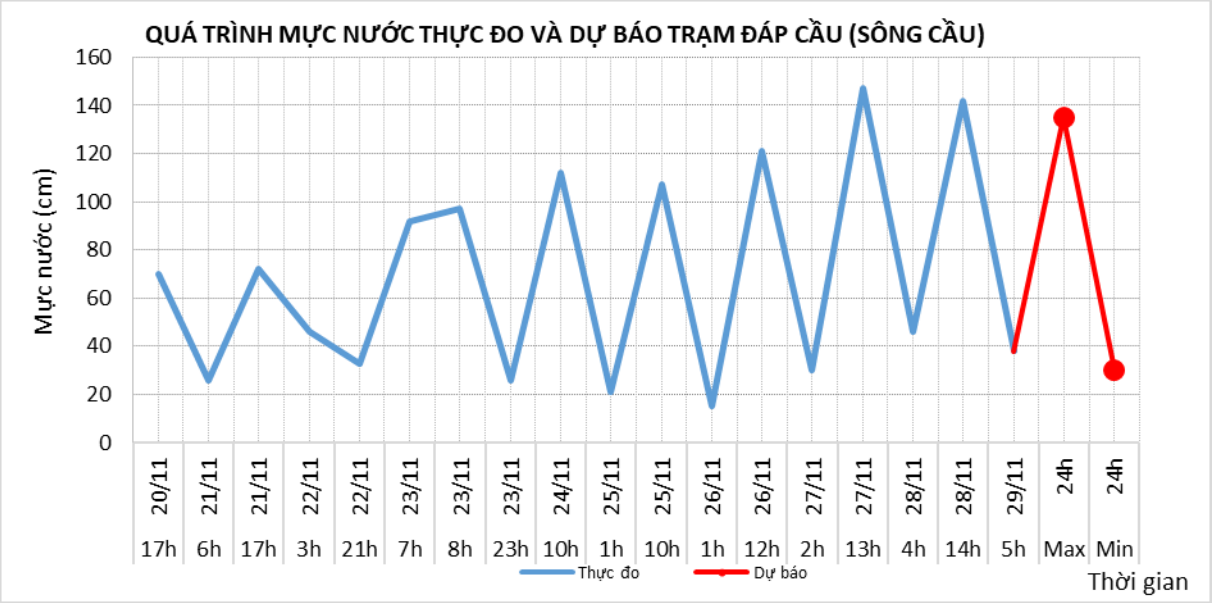
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo thủy triều.



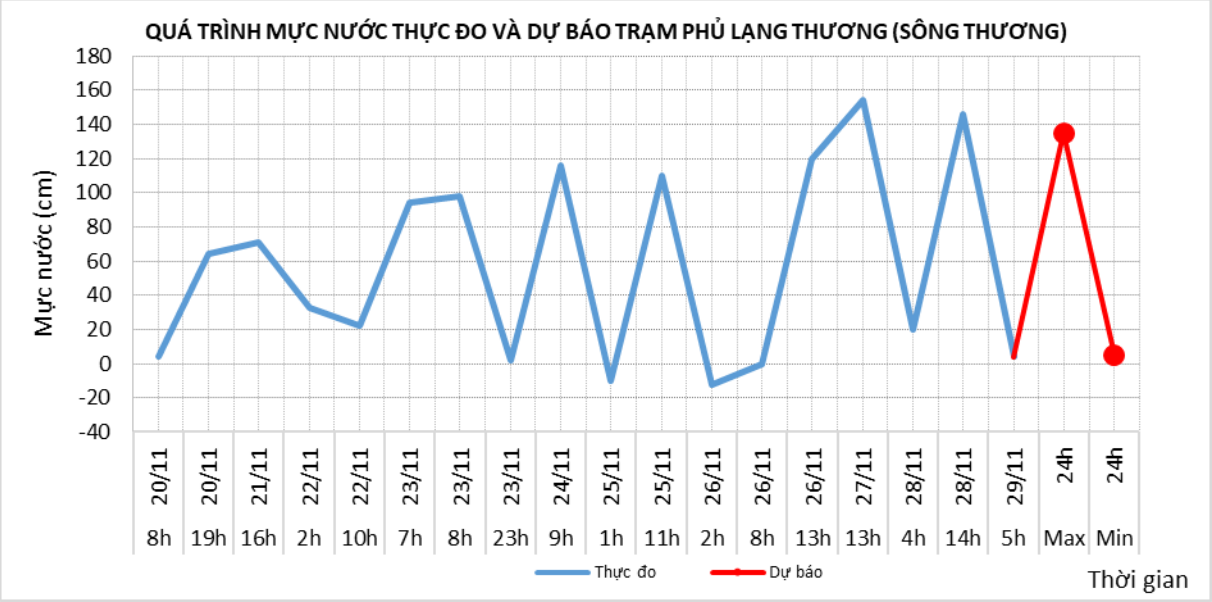
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo triều.



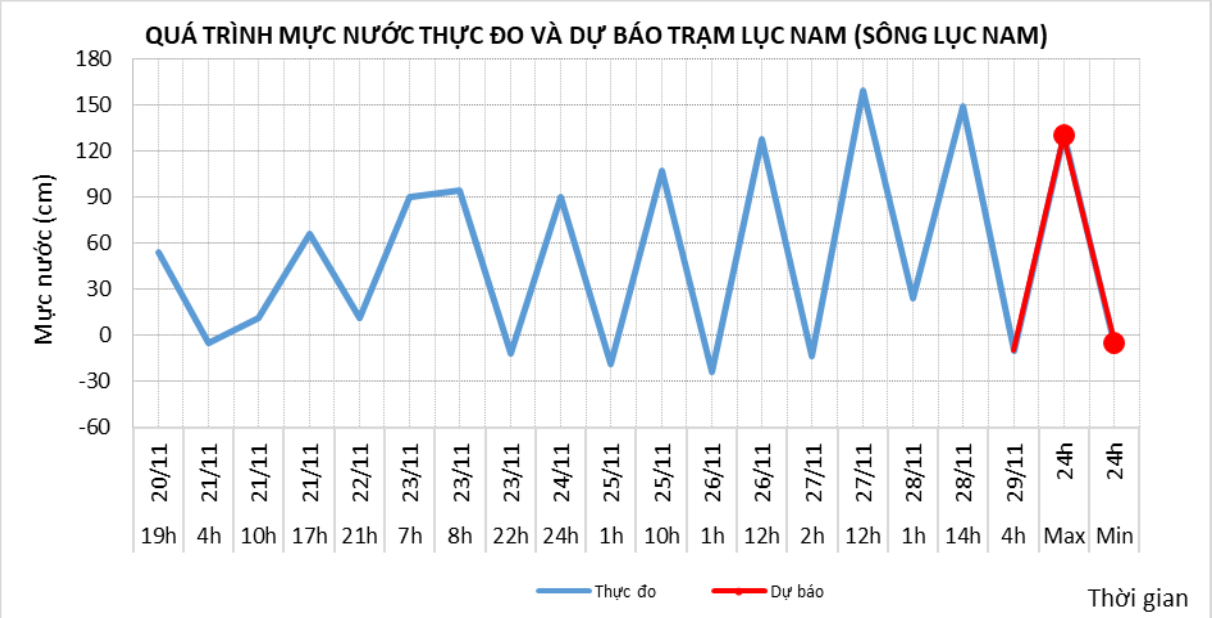
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo triều.



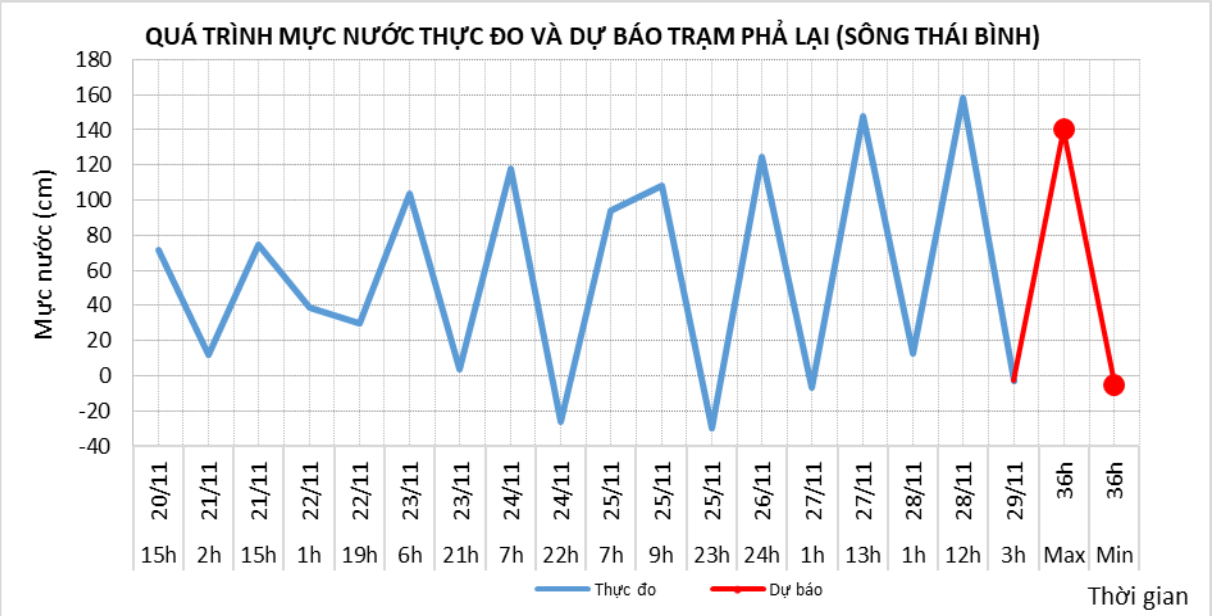
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 36 giờ qua, mực nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục dao động theo thủy triều. Trong 36h tới, mực nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,40m; thấp nhất là -0,05m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

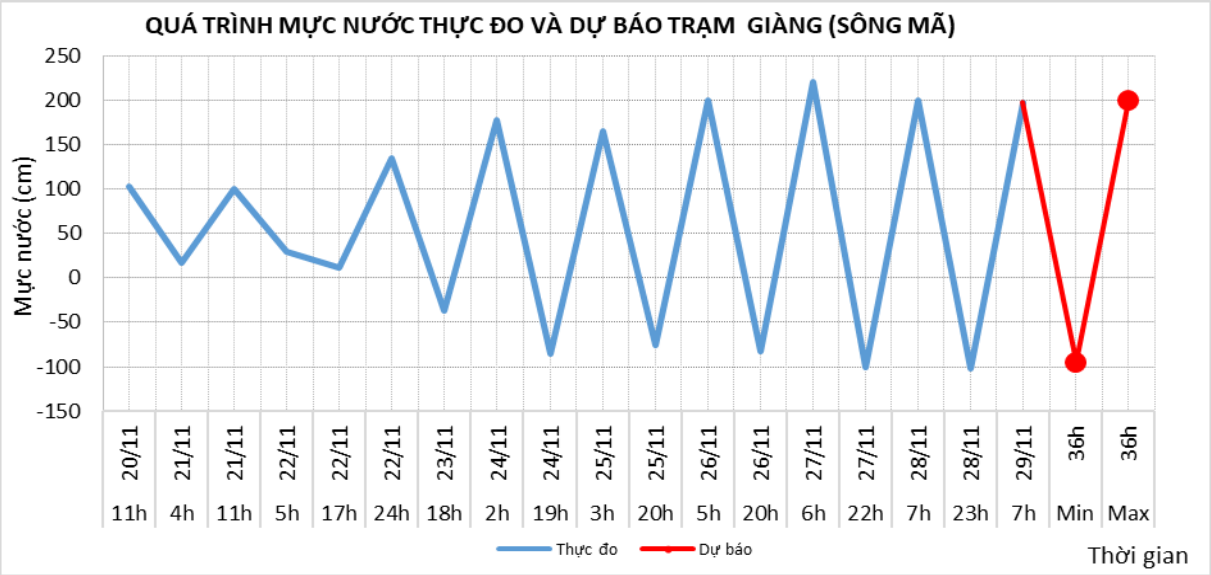
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 36 giờ qua, mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm theo xu thế xuống, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 36 giờ tới, mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.



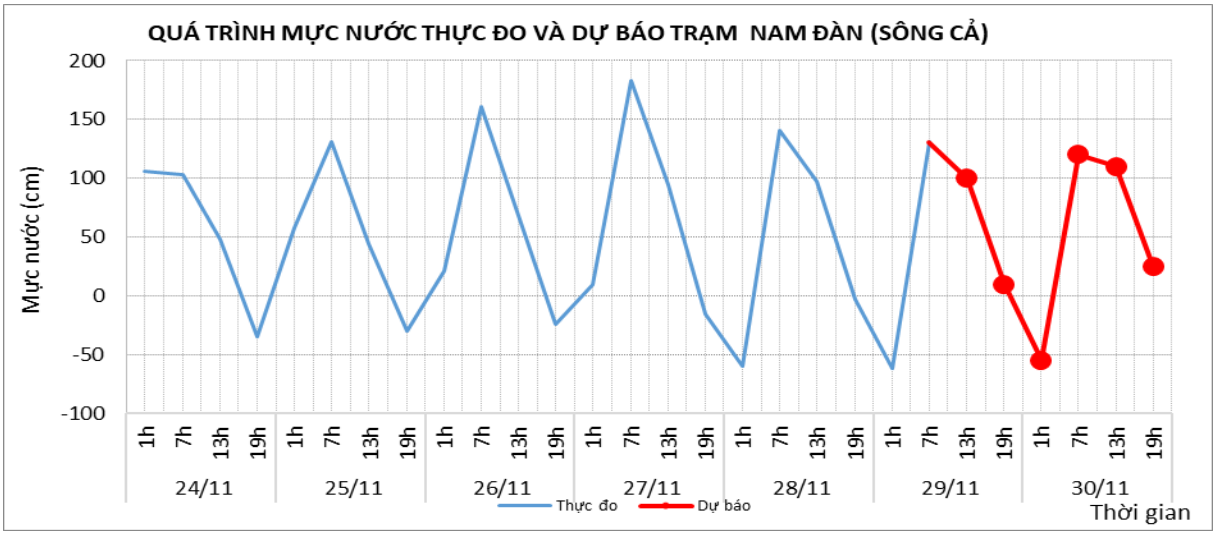
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 36 giờ qua, mực nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Nam Đàn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 36 giờ tới, mực nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Nam Đàn dao động theo triều.



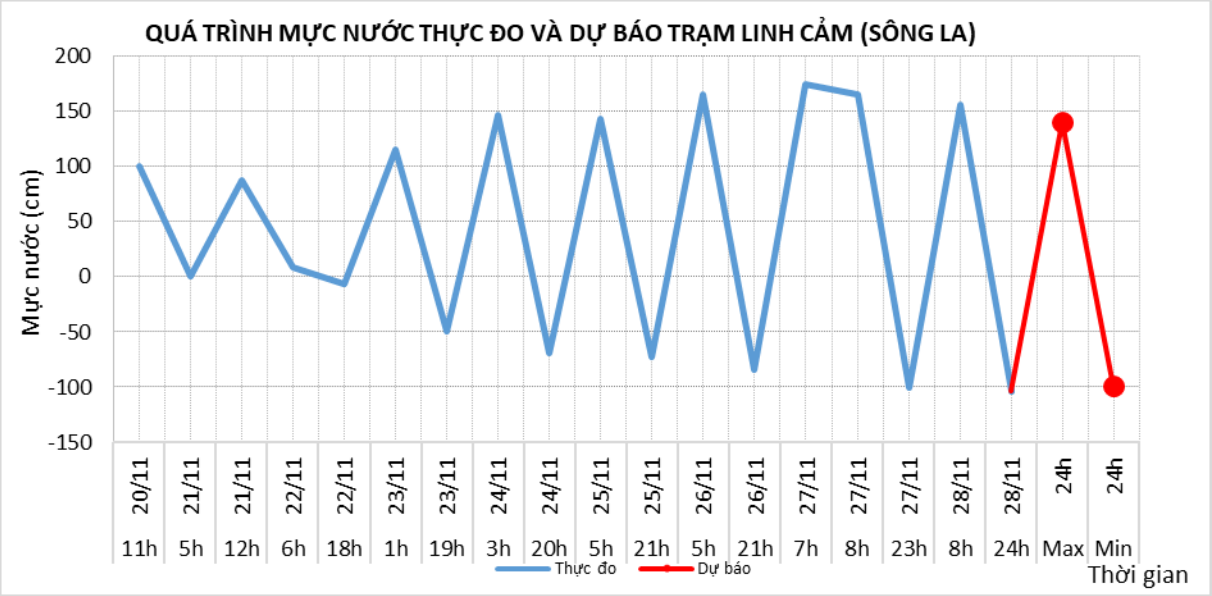
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động; hạ lưu sông La dao động theo triều.



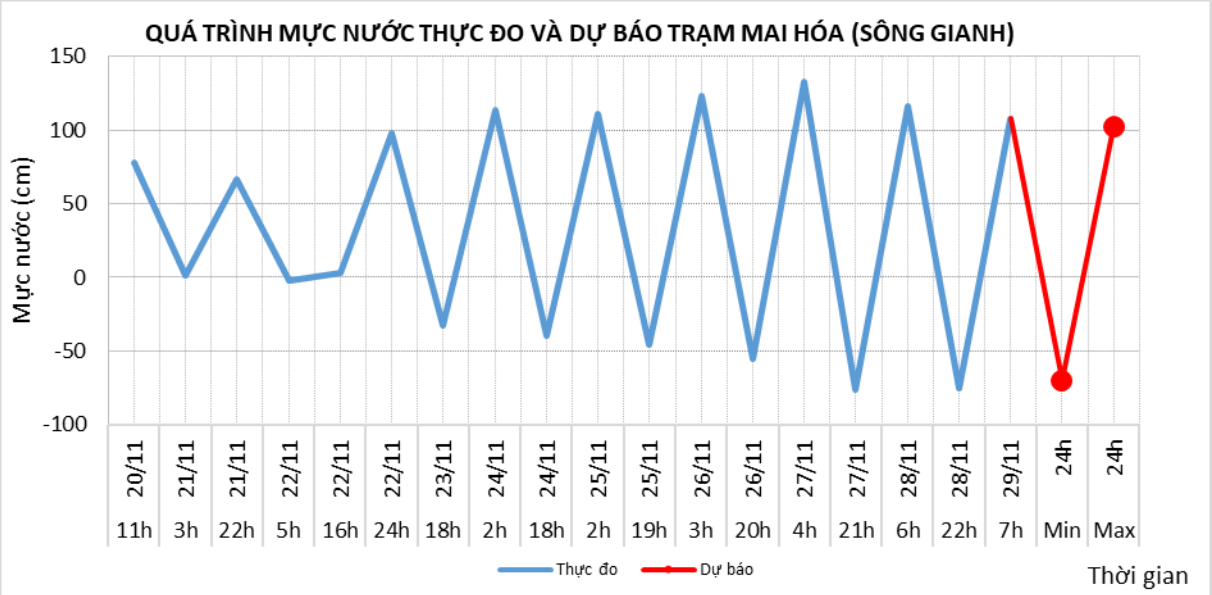
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước thượng lưu sông có dao động, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước thượng lưu có dao động, hạ lưu dao động theo triều.



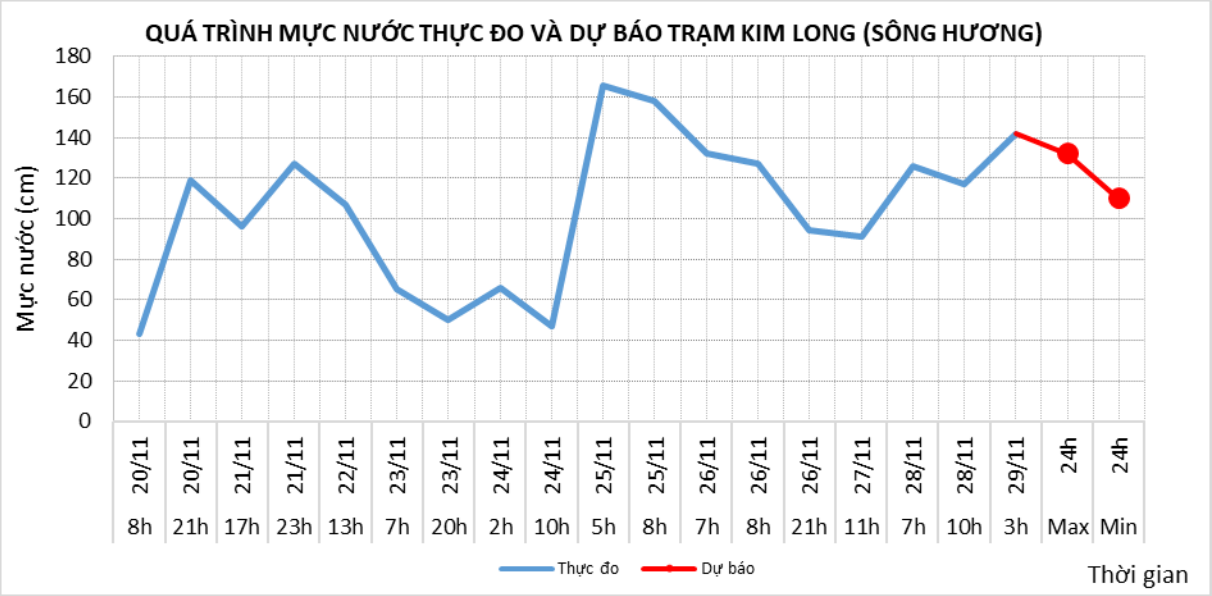
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, lũ trên sông Hương dao động ở trên mức BĐ1. Mực nước lúc 07 giờ ngày 29/11, tại trạm Kim Long 1,33m, trên BĐ1 0,33m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, lũ trên sông Hương tiếp tục dao động ở trên mức BĐ1.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

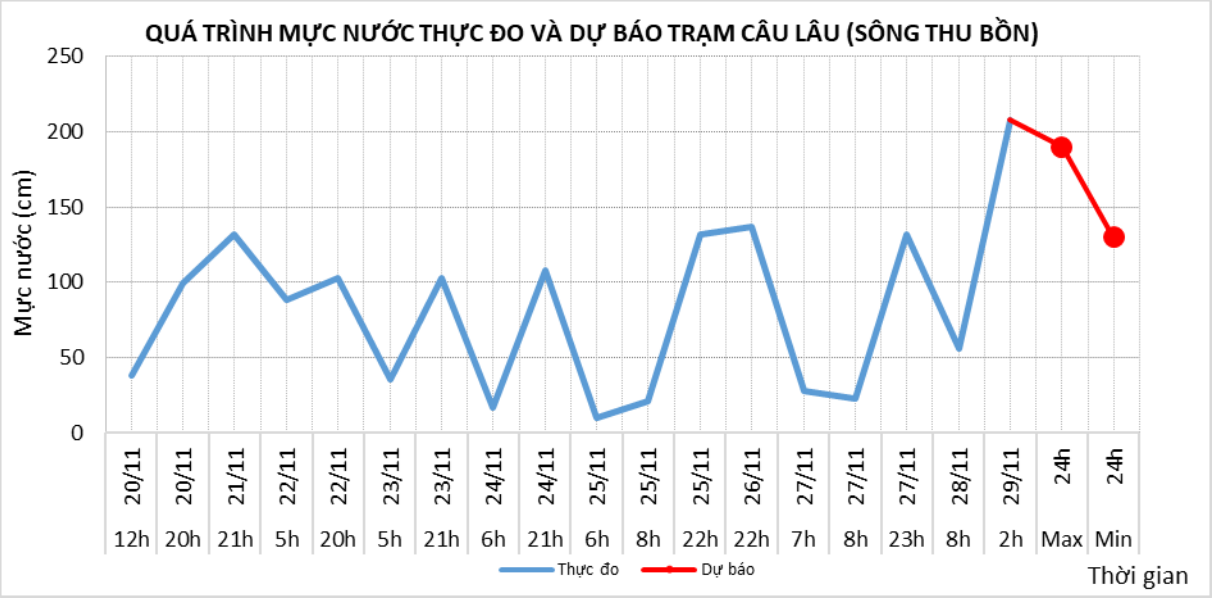
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, lũ trên các sông đã đạt đỉnh và đang xuống. Đỉnh lũ tại Câu Lâu 2,08m (02h/29/11), trên BĐ1 0,08m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, lũ trên các sông xuống dần.



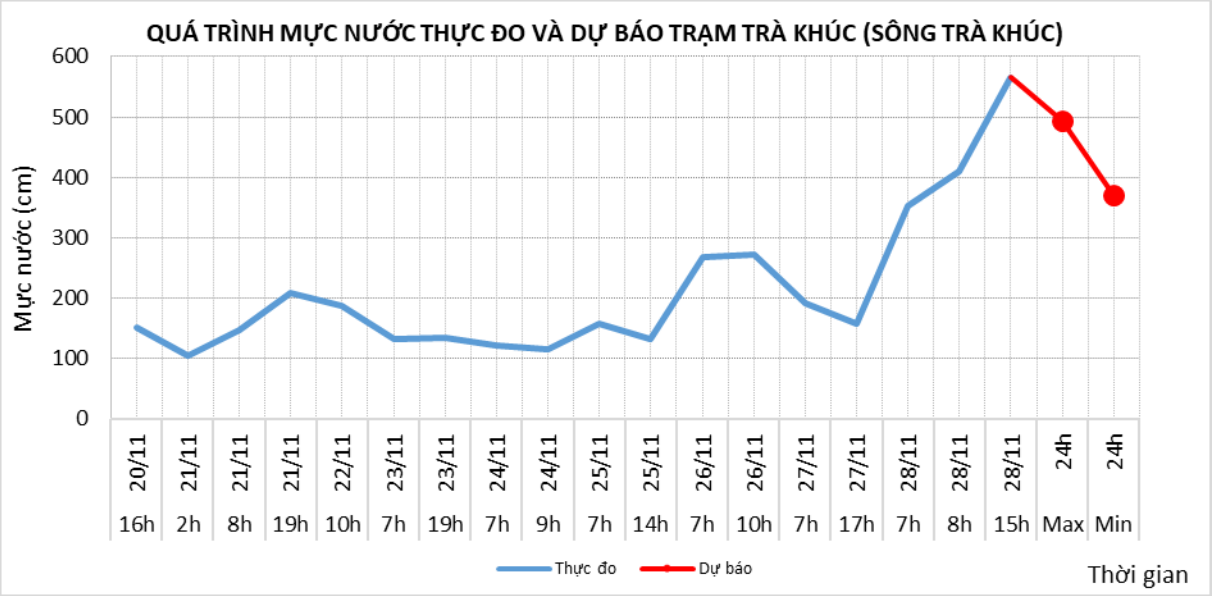
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, lũ trên sông Trà Khúc đã đạt đỉnh và đang xuống, Đỉnh lũ tại trạm Trà Khúc là 5,65m (15h/28/11), trên BĐ2 0,65m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, lũ trên sông Trà Khúc đang xuống và dao động ở mức BĐ1-BĐ2.



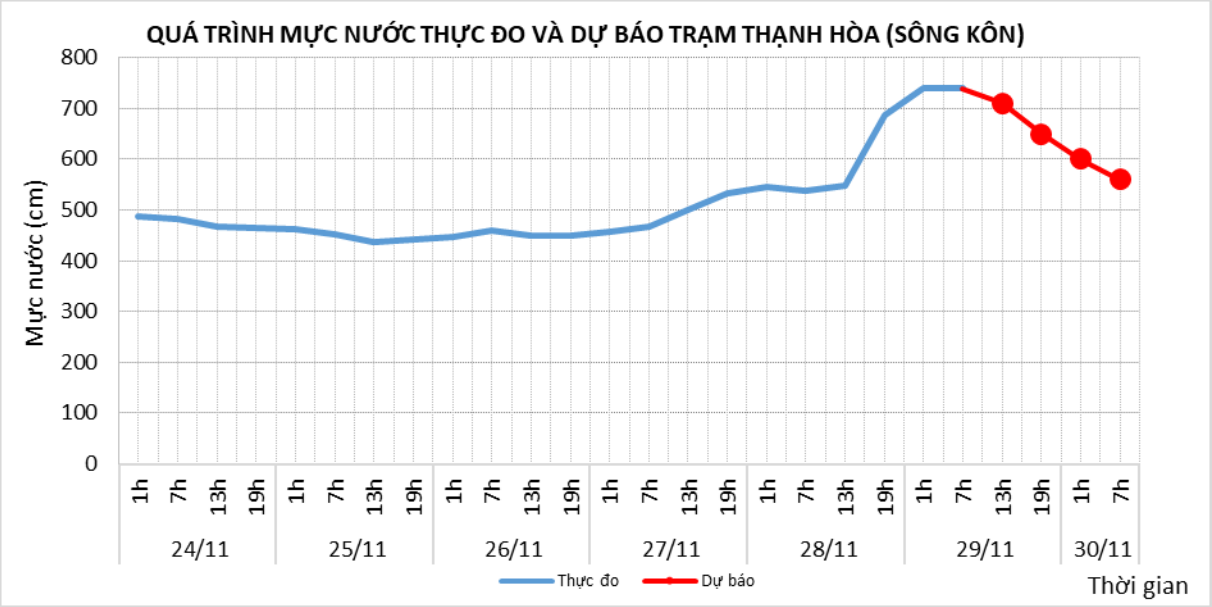
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, lũ trên sông Kôn đã đạt đỉnh và đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, lũ trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa sẽ xuống và ở mức dưới BĐ1.



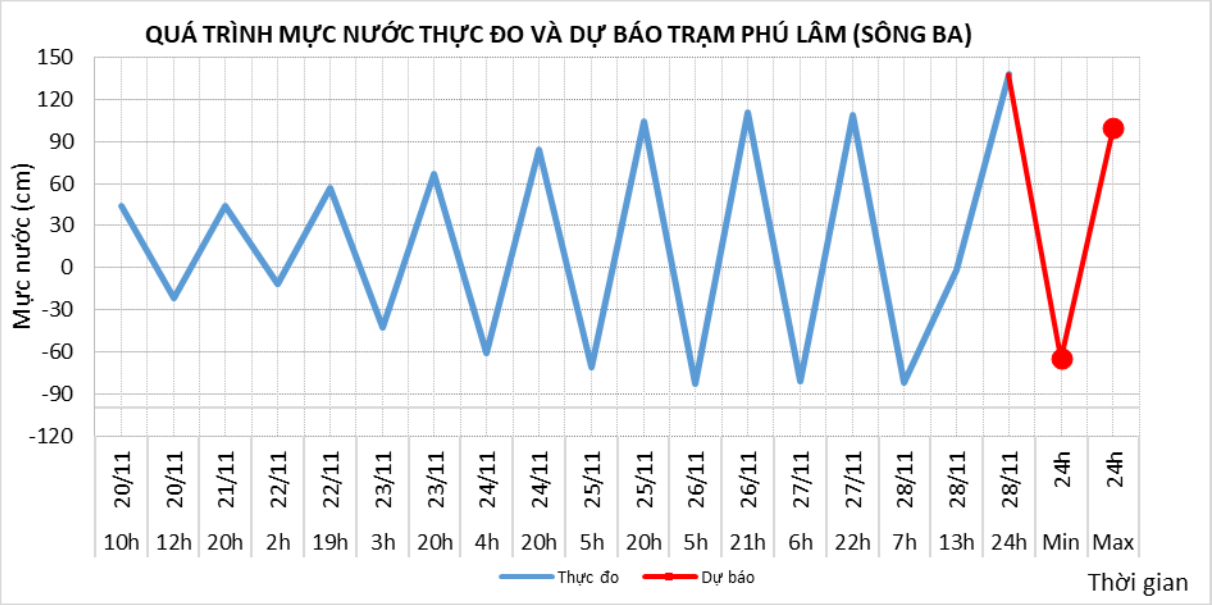
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, trên sông Ba đã xuất hiện một đợt lũ. Mực nước tại trạm Củng Sơn đạt đỉnh 31,26m dưới BĐ2 0,74m (0h/29/11) và đang xuống; mực nước tại trạm Phú Lâm ở mức 1,38m dưới BĐ1 0,22m (0h/29/11).

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24h tới, mực nước hạ lưu sông Ba sẽ xuống.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

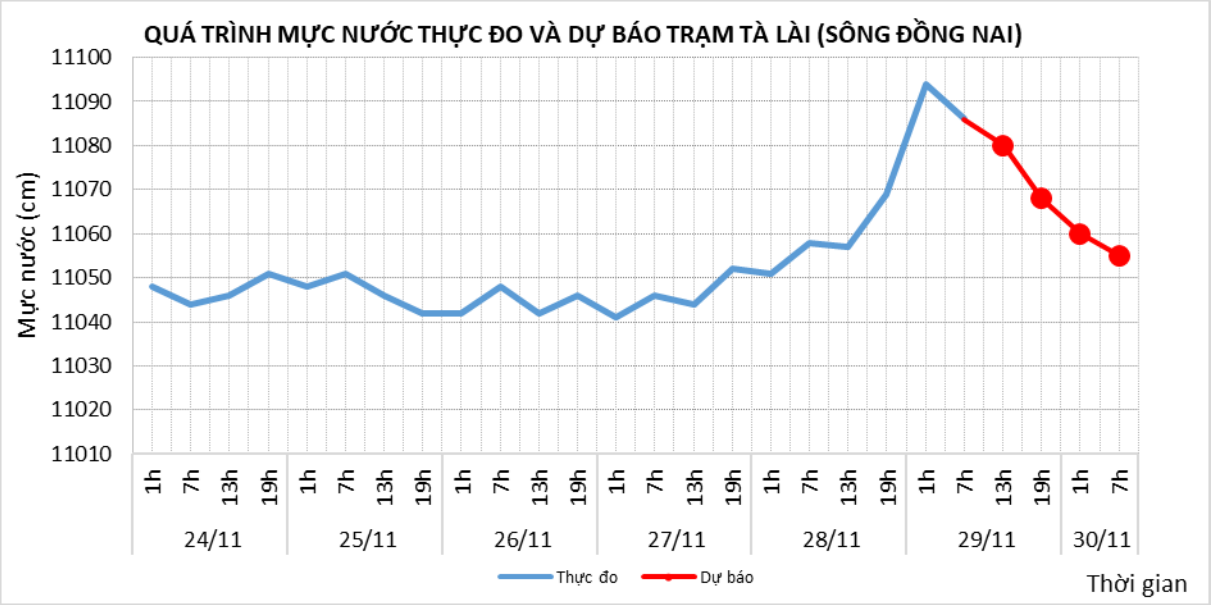
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài xuất hiện dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài sẽ xuống, sau biến đổi chậm.



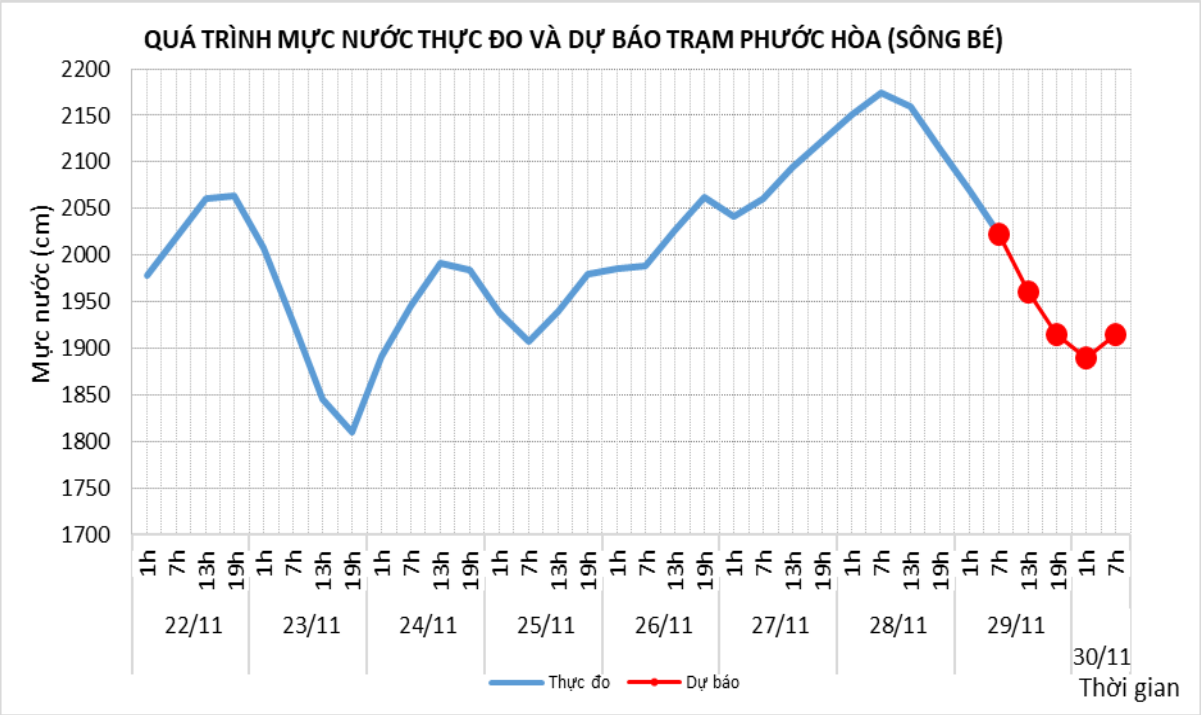
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của thủy điện phía thượng lưu

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ thủy điện thượng lưu.



6. Lưu vực sông Mê Công

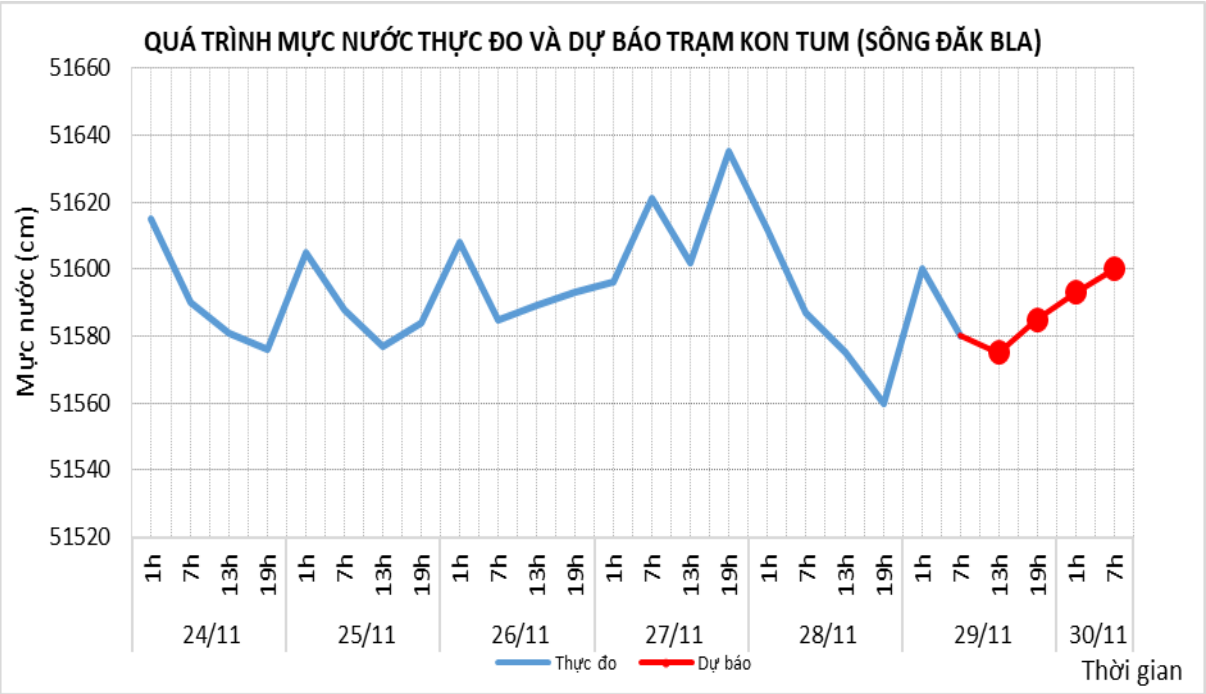
6.1. Sông Đăk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, trên thượng lưu sông Đắk Bla đã xuất hiện một đợt lũ, đỉnh lũ tại trạm Kon Plông là 592,59m (23h/28/11), trên BĐ1 0,09m. Mực nước trên các sông khác biến đổi chậm và dao động theo vận hành điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước thượng lưu sông Đắk Bla xuống dần, mực nước trên các sông khác biến đổi chậm và dao động theo vận hành điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



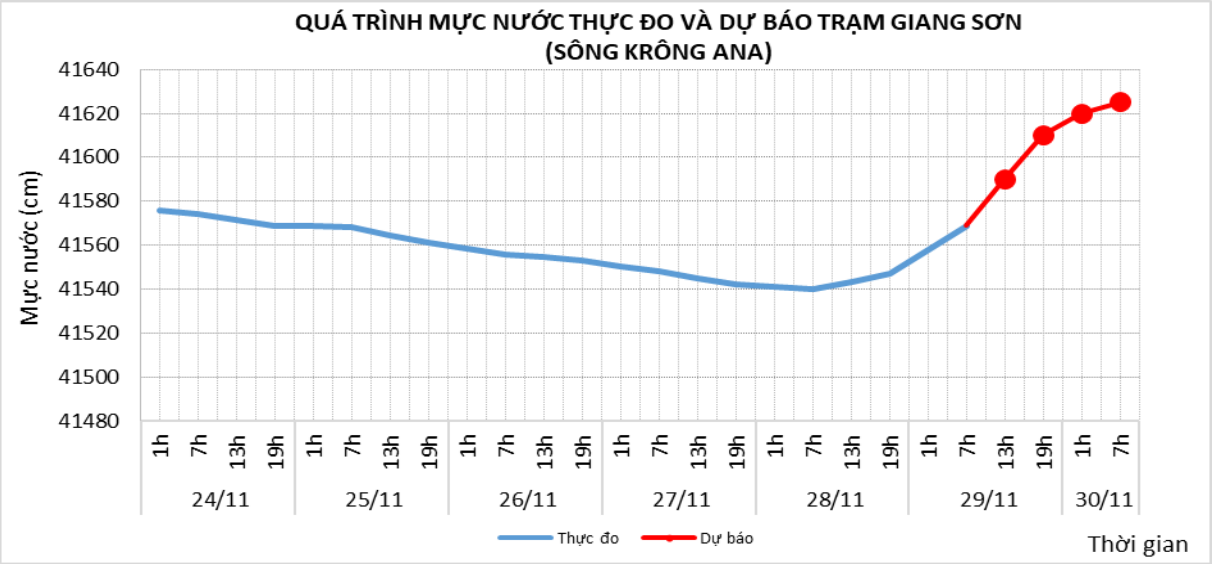
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước sông Krông Ana lên dần. Mực nước trên các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước sông Krông Ana tiếp tục lên, mực nước trên các sông khác dao động.



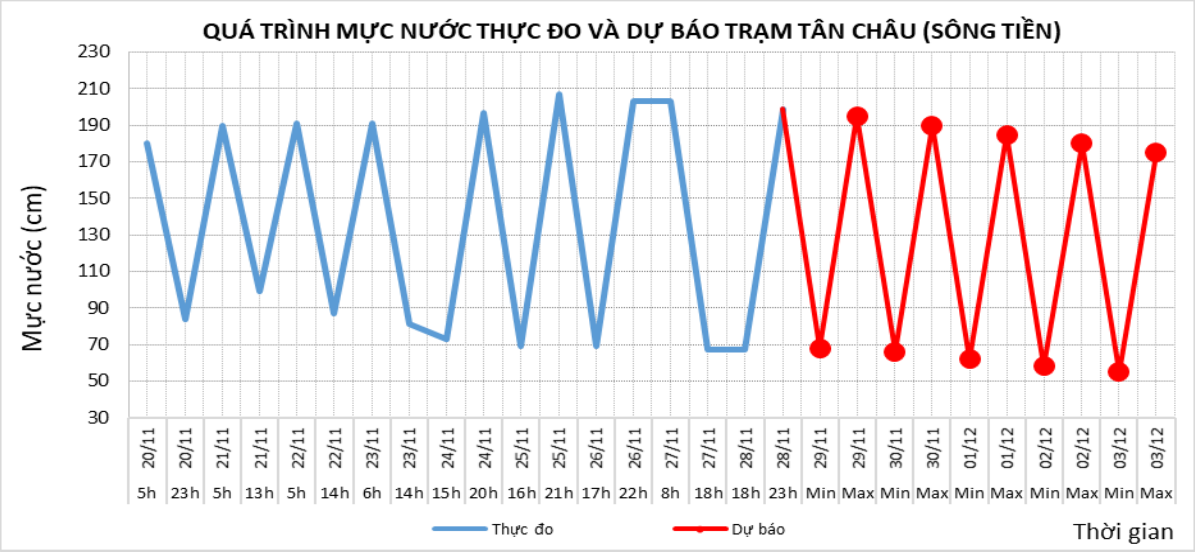
6.3. Sông Cửu Long

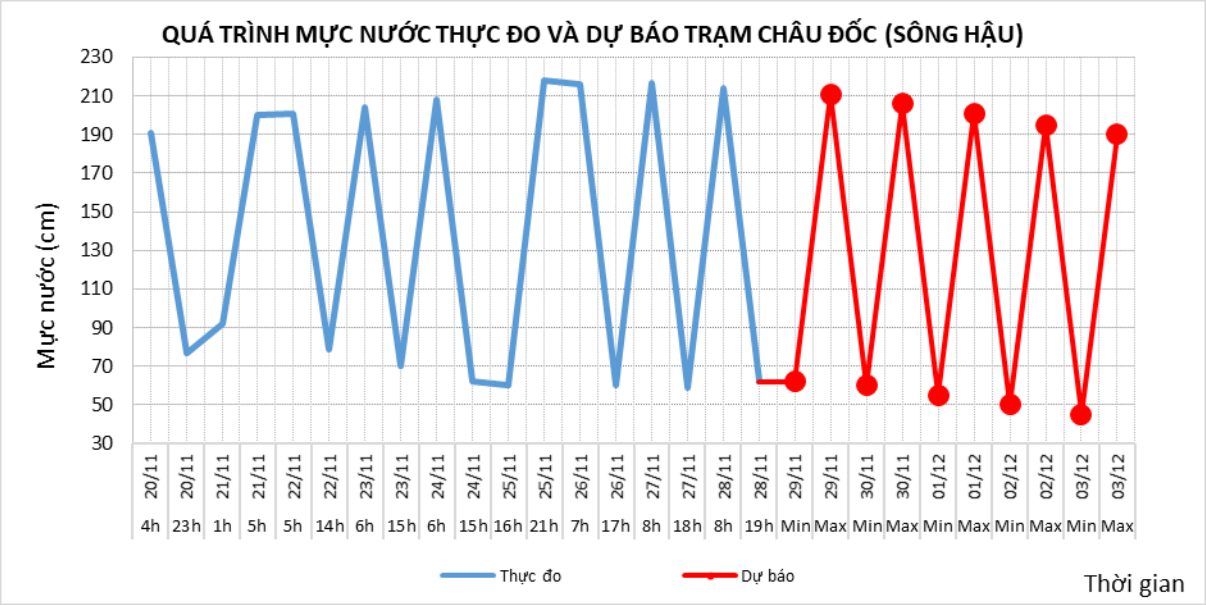
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mực nước cao nhất ngày 28/11, trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 1,99m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,14m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 5 ngày tới, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 03/12, mực nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 1,75m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 1,9m.




QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)
Mực nước (cm)
230
210
190
170
150
130
110
90
70
50
30
20/11 4h
20/11 23h
21/11 1h
21/11 5h
22/11 5h
22/11 14h
23/11 6h
23/11 15h
24/11 6h
24/11 15h
25/11 16h
25/11 21h
26/11 7h
26/11 17h
27/11 8h
27/11 18h
28/11 8h
28/11 19h
29/11 Min
29/11 Max
30/11 Min
30/11 Max
01/12 Min
01/12 Max
02/12 Min
02/12 Max
03/12 Min
03/12 Max
Thực đo
Dự báo
Thời gian

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)											
		13h-28/11	19h-28/11	1h-29/11	7h-29/11	13h-29/11		19h-29/11		1h-30/11		7h-30/11		13h-30/11		19h-30/11		1h-01/12		7h-01/12	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	239	40	239	794	800	↑	250	↓	300	↑	800	↑								
Thao	Yên Bái	2465	2460	2455	2460	2450	↓	2445	↓	2450	↑	2445	↓								
Thao	Phú Thọ	1169	1157	1149	1135	1130	↓	1125	↓	1120	↓	1125	↑								
Lô	Tuyên Quang	1254	1238	1245	1219	1250	↑	1240	↓	1230	↓	1250	↑								
Lô	Vụ Quang	514	505	493	460	450	↓	445	↓	440	↓	430	↓								
Hồng	Hà Nội	197	153	104	96	190	↑	140	↓	105	↓	100	↓	180	↑	130	↓	110	↓	105	↓
Cả	Nam Đàn	97	-3	-62	131	100	↓	10	↓	-55	↓	120	↑	110	↓	25	↓				
Kôn	Thạnh Hòa	548	686	741	739	710	↓	650	↓	600	↓	560	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11057	11069	11094	11086	11080	↓	11068	↓	11060	↓	11055	↓								
Bé	Phước Hòa	2159	2114	2070	2022	1960	↓	1915	↓	1890	↓	1915	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51575	51560	51600	51580	51575	↓	51585	↑	51593	↑	51600	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41545	41547	41550	41569	41590	↑	41610	↑	41620	↑	41625	↑								

Ghi chú: (*): Q m^3/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	142	↓	38	↓	135	↓	30	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	146	↓	4	↑	135	↓	5	↑
Lục Nam	Lục Nam	149	↓	-10	↑	130	↓	-5	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	158	↓	-3	↑	140	↓	-5	↓
Mã	Giàng (**)	200	↓	-102	↓	200	→	-95	↑
La	Linh Cảm	156	↓	-104	↓	140	↓	-100	↑
Gianh	Mai Hóa	108	↓	-75	↑	102	↓	-70	↑
Hương	Kim Long	142	↑	117	↑	132	↓	110	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	208	↑	56	↑	190	↓	130	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	565	↑	410	↑	493	↓	370	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	138	↑	-2	↑	100	↓	-65	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày												Mực nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		28/11		29/11		30/11		01/12		02/12		03/12		28/11		29/11		30/11		01/12		02/12		03/12	
Sông Tiền	Tân Châu	199	↓	195	↓	190	↓	185	↓	180	↓	175	↓	67	↓	68	↑	66	↓	62	↓	58	↓	55	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	214	↓	211	↓	206	↓	201	↓	195	↓	190	↓	62	↓	62	→	60	↓	55	↓	50	↓	45	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 30/11

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin

Phùng Tiến Dũng